

Số: 75/2024/QĐCNTTLH

MH, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị
Đỗ Thị L và Anh Đặng Văn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Đỗ Thị L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 11 năm 2024 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* **Người khởi kiện:** Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố NT, phường PDP, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

* **Người bị kiện:** Anh Đặng Văn T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ dân phố NT, phường PDP, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu Đặng Hà A, sinh ngày
27/7/2020.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Đặng Hà A: Anh Đặng Văn T và chị
Đỗ Thị L (Đều HKTT: Tổ dân phố NT, phường PDP, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản
2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 11 năm 2024 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 11 năm 2024,
cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và Anh Đặng Văn T tự nguyện thuận
tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Đỗ Thị L và anh Đặng Văn T có 01 con chung là cháu
Đặng Hà A, sinh ngày 27/7/2020. Chị L và anh T tự nguyện thỏa thuận chị L nuôi
dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu A đến khi thành niên và anh T không phải cấp
dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

1.3. Về tài sản, nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Anh T và chị L đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAD tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thị xã MH;
- Chi cục T.H.A DS thị xã MH;
- UBND phường PĐP;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Lê Quốc Huy